

Số: 49/2023/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 26 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số 47/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn LH, xã QL, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn anh Ngô Trí Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố TN, phường MH, thị xã hM, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Trí Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Trí Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Trí Đ có 01 con chung là Ngô Trí T, sinh ngày 29/11/2021. Giao con chung Ngô Trí T cho chị Nguyễn Thị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Ngô Trí Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 6/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Ngô Trí Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên

phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Trí Đ thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T thỏa thuận chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai thu tiền số 0003728 ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS TX.Hoàng Mai;
- THADS TX.Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND p. MH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Hồng Lĩnh